

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	488.32	↑13.08	2.75%
KLGD (triệu ck)	47.64	↑21.35	81.20%
GTGD (tỷ đồng)	807.70	↑405.82	100.98%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-57.51	-51.74%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-65.77	-50.67%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	2.98	↓-0.36	-10.71%
KL bán (triệu ck)	1.16	↓-1.45	-55.48%
Giá trị mua (tỷ đồng)	129.76	↑25.00	23.87%
Giá trị bán (tỷ đồng)	32.16	↓-49.51	-60.62%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.74	↑1.68	2.84%
KLGD (triệu ck)	49.35	↑26.50	115.99%
GTGD (tỷ đồng)	356.63	↑193.00	117.95%
Tổng cung (triệu ck)	61.90	↑17.32	38.85%
Tổng cầu (triệu ck)	87.26	↑29.35	50.68%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	1.10	↓-0.42	-27.90%
KL bán (triệu ck)	0.35	↓-2.30	-86.69%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.73	↓-5.33	-33.17%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.38	↓-19.50	-81.65%

Nhận định thị trường:

Khối ngoại mua ròng 1,8 triệu đơn vị trên HSX, trong đó chỉ có 1 triệu đơn vị là khớp lệnh và tiếp tục thỏa thuận mua hơn 659.000 cổ phiếu MSN. Tuần trước, cổ phiếu MSN đã được mua thỏa thuận hơn 1,4 triệu. Ngoài ra, để thấy rằng động lực cho phiên tăng điểm đột biến ngày hôm nay không phải dòng tiền từ khối ngoại. Trên HNX, khối ngoại mua vào ròng gần 1 triệu đơn vị trong đó riêng SHB đã chiếm gần 650.000 đơn vị được mua ròng.

Theo báo giới thì trong tuần tới, Ngân hàng nhà nước, Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan sẽ họp bàn lần cuối cùng trước khi đưa gói tín dụng 30 ngàn tỷ cho vay mua nhà ra thị trường. Gói tín dụng này có mức lãi suất ưu đãi 6%/năm trong vòng 3 năm đầu, áp dụng hỗ trợ chủ yếu cho cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đối tượng có thu nhập thấp vay để thuê, thuê mua nhà ở xã hội; cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đối tượng có thu nhập thấp vay để thuê, mua nhà ở thương mại có diện tích nhỏ hơn 70 m², giá bán dưới 15 triệu đồng/m². Gói tín dụng này hỗ trợ cho mảng nhà ở thu nhập thấp và sẽ ít có tác động tới TT BĐS nói chung. Về mặt tín dụng, qui mô của gói hỗ trợ cũng chưa đủ lớn để có thể tác động tích cực đột biến tới tỷ lệ tăng trưởng tín dụng. Do đó, tác động gián tiếp hoặc tác động tâm lý tới TTCK có thể không đáng kể.

Ngày hôm qua, Vietcombank bất ngờ giảm lãi suất cho vay và lãi suất huy động. Trần lãi suất huy động VND kỳ hạn 1 tháng được điều chỉnh còn 6%/năm; 2 tháng là 6,5%/năm và 3 tháng là 6,8%/năm. Trong cuối tháng 4 vừa qua, nhận định của một số ngân hàng nước cũng cho rằng có khả năng NHNN sẽ tiếp tục giảm lãi suất trong quý II. Có khả năng yếu tố này đã có tác động mạnh tới tâm lý thị trường. Chúng tôi cho rằng khả năng lãi suất tiếp tục giảm là có thể xảy ra trong bối cảnh lạm phát tháng 4 gần như không tăng so với tháng trước. Giống như năm ngoái, một khi đủ điều kiện là lạm phát trong tầm kiểm soát thì lãi suất thường giảm sớm trong các tháng đầu năm. Tuy nhiên, dư địa giảm cho trần lãi suất huy động không còn nhiều nếu như để đảm bảo lãi suất thực dương so với lạm phát, và trong trường hợp giả sử là lãi suất giảm thì có khả năng trần huy động chỉ giảm ở mức <=0.5%.

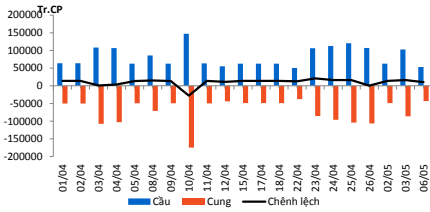
Phiên hôm nay thể hiện sự hưng phấn của dòng tiền trong nước, và đưa các chỉ số thoát khỏi xu thế giảm ngắn hạn với sự gia tăng mạnh của thanh khoản khớp lệnh trên thị trường. Trạng thái kỹ thuật trên chỉ số hai sàn đã thay đổi sang mức độ tích cực. Nhưng ở thời điểm hiện tại, điều chúng tôi quan tâm nhiều hơn là động thái của các etfs khi TTCK Việt Nam đảo chiều tăng trở lại. Chúng tôi cho rằng tâm lý NĐT trong nước khá ổn định thông qua đợt dao động đi ngang của thị trường trong cuối tháng 4, bất chấp việc 2 etfs bán ròng khoảng 17 triệu USD, các chỉ số vẫn đứng vững nhờ lực cầu mua giá thấp khá lớn. Khả năng dòng tiền đầu tư gián tiếp sẽ gia tăng tỷ trọng vào thị trường Việt Nam thông qua 2 etfs là FTSE Viet NAM UCITS và Market Vectors VietNam Index có xác suất xảy ra khá cao nếu như đà tăng tích cực của thị trường được duy trì thêm một vài phiên nữa. Ở kịch bản này, sự tích cực của thị trường có thể duy trì kéo dài trong 1 – 2 tuần và có đủ cơ hội cho các nhà đầu tư ngắn hạn tham gia.

Chúng tôi đã thể hiện quan điểm duy trì nắm giữ danh mục trong các bản tin cuối tháng 4. Thời điểm hiện tại, chúng tôi cho rằng NĐT nên tiếp tục duy trì danh mục hiện hữu, thậm chí nên tăng cường tỷ lệ cổ phiếu nếu như xuất hiện các đợt dao động trong phiên trong những ngày tới.

TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

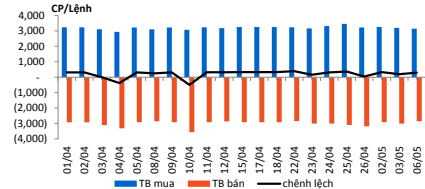
Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

Cung cầu



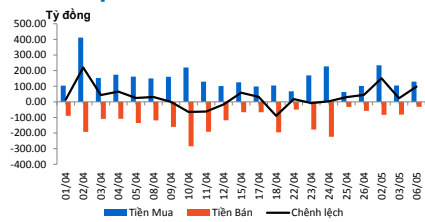
Mở cửa, VN-Index tăng 3.7 điểm, tương ứng 0.78%, chỉ số này đang tiếp cận sát mốc 480 điểm. Khối lượng giao dịch ở phiên ATO đạt hơn 2.3 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu BĐS tiếp tục tăng mạnh mẽ như KBC, IJC, LCM, FCN... Đáng chú ý là HQC, NBB, PXL, PTL tiếp tục duy trì mức tăng trần từ phiên giao dịch cuối tuần trước.

Trung bình lệnh mua/bán



ITA cũng tăng mạnh và tiến sát giá trần với hơn 1 triệu đơn vị khớp lệnh. Ngoài ra nhiều cổ phiếu lớn khác như BVH, CTG, GAS, MSN, VNM, VCB, HSG... đang có sự trở lại khá tốt và tạo hiệu ứng tâm lý phần khởi chung cho toàn thị trường. Đến 9h20, toàn sàn HOSE có 100 mã tăng giá, trong đó 15 mã tăng trần và chỉ 13 mã giảm.

Giao dịch NĐTNN



Kết quả, trong phiên sáng VN-Index tăng 7.38 điểm, tương ứng 1.55%, tạm dừng ở mức 482.62 điểm. 5 cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất lên chỉ số VN-Index gồm có GAS (tăng 1,000 đồng), VNM (tăng 2,000 đồng), VCB (tăng 500 đồng), BVH (tăng 1,700 đồng) và VIC (tăng 1,000 đồng). Thông tin PVF cũng công khai đề án hợp nhất với WesternBank đã giúp cổ phiếu này tăng trần vào những phút cuối phiên.

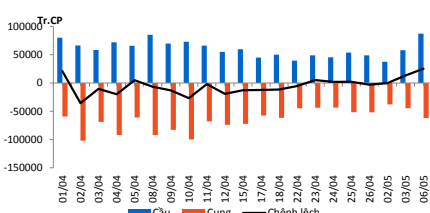
VN-Index đóng cửa tại 488.32 điểm, tăng 13.08 điểm, tương ứng 2.75%, ghi nhận mức tăng lớn nhất trong hơn 1 tháng qua kể từ 01/04/2013.

Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt gần 53 triệu đơn vị, tương ứng 967.74 tỷ đồng. Ngoài ITA đạt hơn 4 triệu đơn vị, còn có PVT, REE, SAM, SSI, VIS và IJC cùng đạt hơn 1 triệu đơn vị.

Thanh khoản trên sàn hồi phục là yếu tố chính để tiếp tục củng cố niềm tin của NĐT.

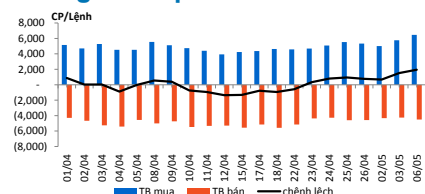
Diễn biến sàn Hà Nội

Cung cầu



Sự tích cực trên HNX được thể hiện ngay đầu phiên khi PVX đang được mua rất lớn và tiến sát mức giá trần. Cả SCR, SHB, VCG, VND, UNI, KLS... góp phần giúp cho HNX-Index ghi nhận mức tăng 0.44 điểm, hay 0.75%, tạm giao dịch ở 59.5 điểm vào lúc 9h25. Thanh khoản trên HNX bắt ngờ cải thiện ngay đầu phiên khi đã có gần 9 triệu đơn vị được chuyển giao, tương ứng gần 57 tỷ đồng.

Trung bình lệnh mua/bán

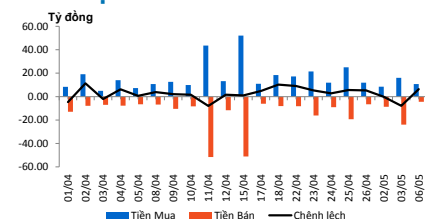


Kết phiên sáng, với gần 37 triệu đơn vị được chuyển giao, sàn HNX đã có những thay đổi rất tích cực về thanh khoản khi cầu giá cao xuất hiện nhiều hơn và chiếm ưu thế.

Đặc biệt với việc VCG đóng trần, SHB tăng 2.99% đã giúp HNX-Index tăng 0.92 điểm, tương ứng 1.56%, tạm dừng ở 59.98 điểm. Cổ phiếu nóng nhất trên HNX sáng nay thuộc về PVX khi ghi nhận mức tăng trần với hơn 5 triệu đơn vị được chuyển giao và gần 1 triệu khối lượng còn dư mua ở giá trần. Thông tin PVN chấp thuận cho PVX thực hiện 2 gói thầu hơn 2 tỷ USD chính là nguyên nhân tác động tốt lên cổ phiếu này.

Cuối phiên, HNX-Index đóng cửa tại 60.73 điểm, tăng 1.67 điểm, hay 2.83%. Đây cũng là mức tăng mạnh nhất trong hơn 4 tháng qua, kể từ ngày 02/01/2013.

Giao dịch NĐTNN



Thanh khoản trên HNX đạt gần 55 triệu đơn vị, nâng tổng giá trị giao dịch trên hai sàn lên mức 1,364.73 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	54	**
Hỗ trợ 2	50	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

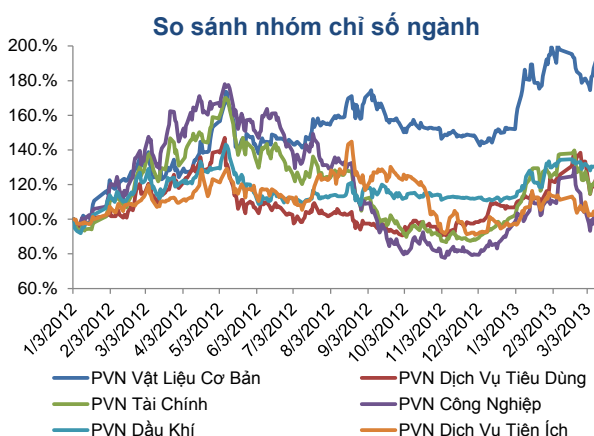
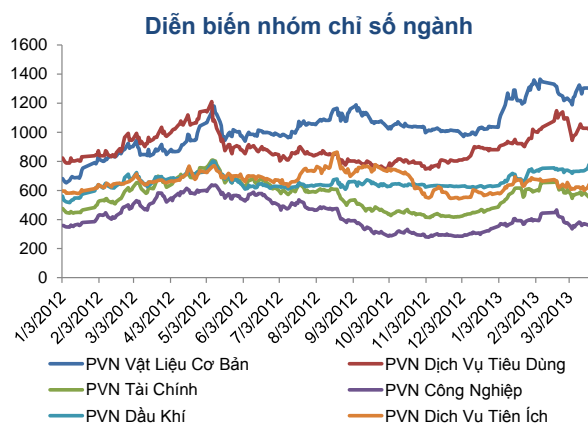
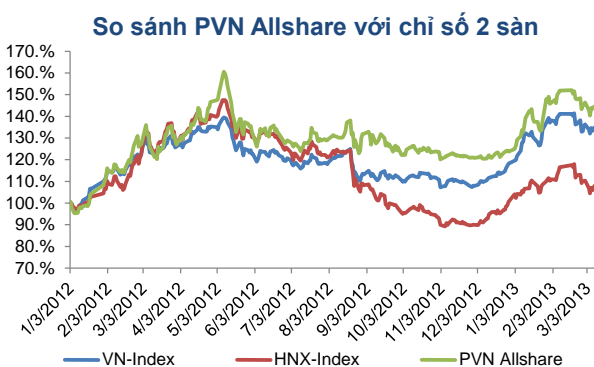
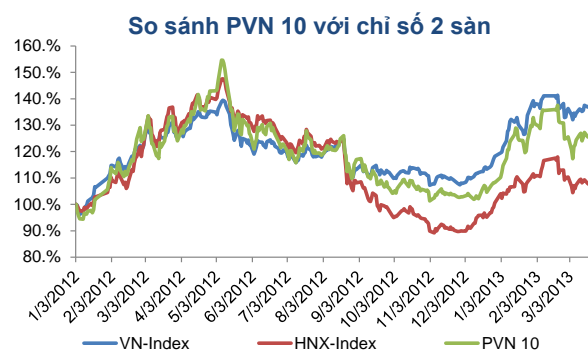
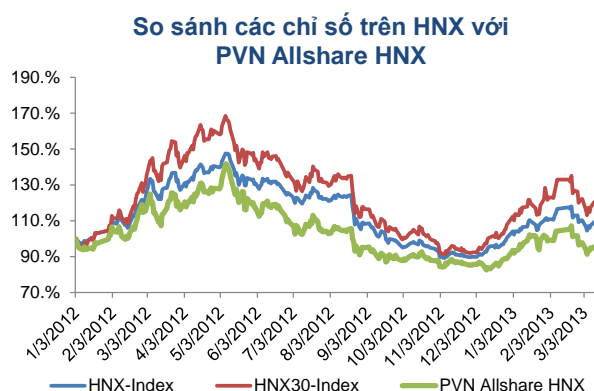
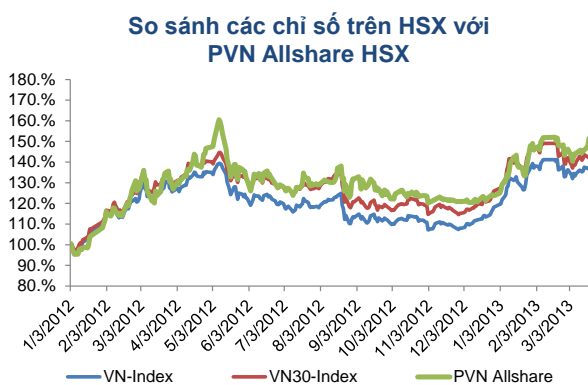
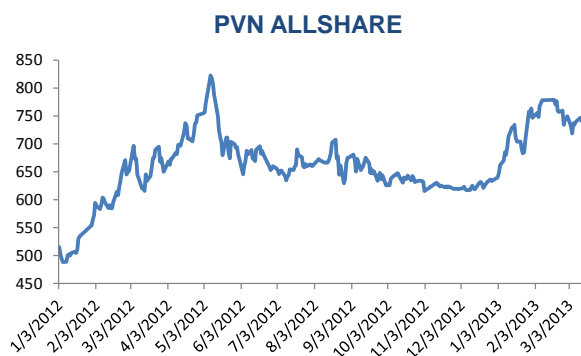
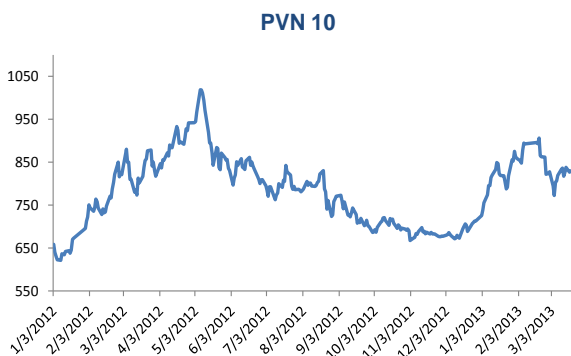
VN-Index tạo break out bật ngược lại từ đường dài hạn quanh khu vực 470, mô hình tạo đáy là 2 đáy hình chữ W với break out rất rõ ràng. MACD histogram đã sang hội tụ giá trị dương. Công cụ dòng tiền MFI tạo đáy tăng lên dần.

HNX-Index sau khi tạo một "nhíp" 2 đáy với đáy sau cao hơn đáy trước cũng có break out hoàn thiện mô hình giá đảo chiều. Chúng tôi đặc biệt chú ý đến việc chỉ số vượt cắt qua kháng cự xu thế giảm ngắn hạn. Về kỹ thuật, xu thế giảm ngắn hạn đã kết thúc.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 04 mã cổ phiếu đứng giá, 02 mã giảm giá và 22 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3.07% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 14.542 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 06/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,700.0	1,000	↓ -9.62	0.41	12.70	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,300.0	7,700	↑ 6.45	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,300.0	332,500	↑ 9.52	0.13	0.23	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,000.0	591,500	↑ 1.06	1.56	1.26	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,400.0	68,100	↔ 0.00	0.96	6.58	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	1,900.0	-	↔ 0.00	0.17	1.05	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,800.0	75,180	↑ 2.70	0.38	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,800.0	620,699	↑ 3.50	0.88	2.21	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	25,349	↑ 1.52	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,900.0	156,400	↑ 3.95	0.51	5.68	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,300.0	12,351	↑ 3.82	0.70	8.23	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,000.0	125	↑ 8.11	0.38	1.88	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,100.0	967,276	↑ 3.68	1.19	3.77	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,200.0	5,455,547	↑ 8.33	0.23	1.95	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	55,500.0	2,655,880	↑ 4.72	4.48	17.79	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	43,200.0	357,220	↑ 2.37	2.58	6.98	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,800.0	19,080	↓ -0.69	1.32	3.50	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,500.0	72,390	↑ 2.41	0.73	6.20	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	18,100.0	359,410	↑ 2.84	1.03	4.46	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,700.0	30,790	↔ 0.00	1.45	4.19	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,800.0	208,080	↑ 3.70	0.27	2.17	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,700.0	87,920	↑ 1.75	1.37	8.00	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,800.0	898,600	↑ 6.02	0.77	11.14	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	1,317,970	↑ 6.98	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,500.0	44,580	↑ 6.06	0.34	2.33	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	7,760	↔ 0.00	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300.0	141,530	↑ 3.33	0.70	2.79	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,100.0	27,780	↑ 3.33	0.28	2.04	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
GAS	53,000	55,500	4.72	136,630,305
ITA	6,400	6,800	6.25	27,689,508
REE	19,400	20,300	4.64	32,386,219
VNM	123,000	125,000	1.63	21,777,580
HAG	22,100	23,200	4.98	19,919,390

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PTB	30,100	32,200	2,100	6.98
PVT	4,300	4,600	300	6.98
GMD	28,800	30,800	2,000	6.94
PXL	2,900	3,100	200	6.90
LCG	5,800	6,200	400	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ASIAGF	8,800	8,200	-600	-6.82
KAC	7,500	7,000	-500	-6.67
HTL	6,500	6,100	-400	-6.15
HAR	34,000	32,000	-2,000	-5.88
DHC	7,000	6,600	-400	-5.71

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	70,819	GAS	6,837
GAS	12,930	DPM	6,390
DPM	6,246	REE	5,279
REE	5,279	PVD	2,133
KDC	5,201	MSN	1,678

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,700	7,100	5.97	96,160
SCR	6,900	7,500	8.70	43,344
KLS	8,100	8,800	8.64	34,760
PVX	4,800	5,200	8.33	28,151
SHS	6,300	6,900	9.52	15,346

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SD8	500	600	100	20.00
HHL	700	800	100	14.29
GGG	900	1,000	100	11.11
SRB	2,000	2,200	200	10.00
ICG	5,000	5,500	500	10.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MIM	6,000	5,400	-600	-10.00
SHC	2,000	1,800	-200	-10.00
DZM	5,000	4,500	-500	-10.00
FDT	33,400	30,100	-3,300	-9.88
PCG	5,200	4,700	-500	-9.62

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	4,382	AAA	1,028
PGS	1,489	PGS	800
PVS	1,407	SDT	615
PVC	1,152	SCR	370
TTZ	514	BVS	251

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339